

Số: 21/2018/HSST

Ngày: 29-3-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đoàn Nam Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Thanh Thảo.

2. Bà Nguyễn Thị Chi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Thực - Thư ký Tòa án nhân dân quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 29 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh (số 1400 đường Đồng Văn Cống, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh) đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2018/HSST ngày 07/02/2018 theo Quyết định đưa vụ ra xét xử số 26/2018/QĐXXST-HS ngày 12/3/2018 đối với bị cáo:

Đinh Quốc T, tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 10/02/1993 tại: Tỉnh Sóc Trăng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Không ổn định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 3/12; nghề nghiệp: Không; con ông Đinh Thế H, sinh năm: 1972 và bà Nguyễn Thị Ngọc P, sinh năm: 1974; tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày: 09/11/2017 đến nay, có mặt.

- Người bị hại:

Anh Châu Anh V, sinh năm: 1970.

Nơi cư trú: đường M, phường N, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/8/2017, Đinh Quốc T điều khiển xe gắn máy ngang qua tiệm cắt tóc của anh Châu Anh V thì có net pô xe gây mất trật tự nên 01 số người dân chửi (không rõ ai) nhưng T nghĩ là anh V chửi mình. Do đó, khoảng 15 giờ ngày 21/8/2017 sau khi nhậu cùng NLQ1 và NLQ2 thì T về nhà trọ lấy 01 con dao nhọn dài khoảng 15cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng gỗ màu vàng, bỏ vào túi quần bên trái, NLQ1 và NLQ2 nhìn thấy có hỏi T đi đâu nhưng T không trả lời và điều khiển xe mô tô hiệu Wave (không rõ biển số, do mượn của người

khác từ trước) đi đến tiệm cắt tóc R tại đường X, phường Y, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. Thấy vậy, NLQ1 điều khiển xe gắn máy biển số 93F1-308.70 chở NLQ2 chạy theo T. Khi đến tiệm cắt tóc R thấy anh V và chị Nguyễn Thị Phương H đang ngồi trong tiệm, T, NLQ1 và NLQ2 dừng xe trước tiệm, NLQ1 và NLQ2 ngồi ngoài xe còn T đi vào trong hỏi ai là chủ tiệm, anh V trả lời là chủ tiệm thì T chửi rồi xông tới dùng tay không đánh vào người anh V nhưng không trúng, anh V xô T ra và đóng cửa tiệm lại. T tiếp tục dùng tay rút dao từ trong túi quần ra, cầm dao bằng tay phải, đẩy cửa xông vào thì anh V cầm cây đèn bằng kim loại (hay dùng để soi lấy ráy tai cho khách) cản lại và đánh 01 cái trúng vào mặt T gây trầy xước rồi anh V bỏ chạy ra ngoài thì bị vướng chân vào bậc thềm cửa tiệm và ngã xuống đất. T liền xông tới đâm anh V 06 nhát trúng vào phần ngực và hông gây thương tích, nên chị H chạy ra can ngăn thì bị NLQ1 chạy đến, tháo nón bảo hiểm đánh chị H nhưng không trúng. Chị H bỏ chạy, NLQ1 đuổi theo nhưng không kịp nên quay lại dùng nón bảo hiểm đánh 01 cái trúng vào bả vai và 01 cái trúng tay phải anh V. Khi thấy T và NLQ1 đâm và đánh anh V thì NLQ2 chạy đến cùng mọi người xung quanh can ngăn, anh V bỏ chạy vào nhà kế bên trốn, T đuổi theo nhưng không kịp. Sau đó T, NLQ1 và NLQ2 đi về nhà trọ của T, trên đường đi T đã vứt con dao xuống đường. Riêng NLQ1 và NLQ2 đi về nhà trọ của mình ở Bình Dương. Khi về nhà trọ thấy vết thương chảy máu nên T điện thoại cho Lê Trọng N, nhờ N đưa đi cấp cứu. N điều khiển xe gắn máy biển số 59B2-261.88 chở T đến Bệnh viện Quận 2 để băng bó vết thương thì Công an phường Cát Lái, Quận 2 đến mời làm việc. Anh V được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quận 2.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Quận 2, Đinh Quốc T và NLQ1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. T khai việc dùng dao gây thương tích cho anh V thì T không có bàn bạc gì với NLQ1 và NLQ2, khi thấy T đâm anh V thì NLQ1 tự ý xông vào cầm nón bảo hiểm đánh anh V. Đối với NLQ1 khai nhận, T không bàn bạc và rủ đi đánh anh V, lúc đó thấy người trong tiệm chạy ra đông nên tự ý NLQ1 xông vào dùng nón bảo hiểm đánh anh V. Riêng NLQ2 đứng ngoài can ngăn, không tham gia đánh anh V.

Anh Châu Anh V khai có nghi ngờ Phạm Văn M, trú: đường E, Khu phố Q, phường M, Quận P thuê Đinh Quốc T gây thương tích cho anh. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Quận 2 làm việc với Phạm Văn M, kết quả: M khai không có quan hệ với T và cũng không có mâu thuẫn gì với anh V. Việc T gây thương tích cho anh V thì M không biết và cũng không thuê T gây thương tích cho anh V.

Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 746/TgT.17 ngày 20/9/2017 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tật đối với Châu Anh V: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%. Thương tật do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc nhọn gây ra. Dùng nón bảo hiểm đánh không gây ra được các vết thương trên.

Vật chứng vụ án:

-01 con dao nhọn dài khoảng 15cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng gỗ màu vàng (không thu giữ được).

-01 cây đèn bằng kim loại (đã trả chủ sở hữu).

-01 xe mô tô hiệu Honda Vison màu đen biển số 93F1-308.70(đã trả chủ sở hữu).

-01 xe mô tô hiệu Wave S, biển số 59B2-261.88 (đã trả chủ sở hữu).

-01 nón bảo hiểm màu xanh (đã trả chủ sở hữu).

Về phần dân sự:

Anh Châu Anh V yêu cầu Đình Quốc T bồi thường số tiền 59.098.640 đồng và xét xử nghiêm đối với T.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, bị cáo đồng ý với các kết luận giám định và không có ý kiến gì khác.

Bản Cáo trạng số 17/KSĐT ngày 01 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận 2 đã truy tố bị cáo Đình Quốc T về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009. Nay là khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Đây là vụ án cố ý gây thương tích do Đình Quốc T thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 21/8/2017 tại Tiệm cắt tóc R tại đường X, phường Y, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. Do mâu thuẫn, T đã dùng dao đâm vào người anh Châu Anh V với tỷ lệ thương tật là 12%. Hành vi của Đình Quốc T đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, cần phải xử lý nghiêm theo quy định pháp luật.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng theo qui định tại điểm e khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, nay là điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu nhân thân chưa có tiền án tiền sự, người bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo qui định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009. Nay là điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Đình Quốc T từ 02 đến 03 năm tù.

Bị cáo không tranh luận và không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi:

Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đinh Quốc T đã thừa nhận đã có hành vi dùng dao chém gây thương tích cho anh Châu Anh V với tỷ lệ thương tật là 12%.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội, kết luận giám định ... và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đinh Quốc T đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009 như kết luận của Kiểm sát viên.

Hội đồng xét xử đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự an toàn xã hội, xâm phạm tinh thần, sức khỏe, tính mạng của công dân, gây hoang mang dao động trong quần chúng tại địa phương. Chỉ từ một sự hiểu lầm vô căn cứ mà bị cáo đã có cách hành xử để giải quyết mâu thuẫn bằng cách dùng dao chém làm bị thương người bị hại, thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc như đại diện Viện kiểm sát đề nghị mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo là dùng hung khí nguy hiểm. Đây là tình tiết định khung tăng nặng hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Nên cần phải áp dụng để xử phạt bị cáo.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là: Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng theo qui định tại điểm e khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Xét sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, tại phiên Tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, đã được sửa đổi bổ sung năm 2009, nên áp dụng cho bị cáo. Đồng

thời, căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 1 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì mức hình phạt của tội “Cố ý gây thương tích” là từ 02 năm đến 06 năm tù, có quy định hình phạt nhẹ hơn so với quy định của khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi bổ sung năm 2009. Đây cũng là quy định mới có lợi cho bị cáo cần phải xem xét áp dụng cho bị cáo theo quy định mới. Tuy nhiên, xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi mà bị cáo thực hiện, tình hình diễn biến tội phạm thực tế tại địa phương thì mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị với bị cáo là phù hợp. Do đó, phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm như Đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và đảm bảo việc đấu tranh, răn đe, phòng chống tội phạm nói chung trong xã hội.

Về dân sự: Tại phiên Tòa người bị hại và bị cáo cùng thống nhất: Bị cáo sẽ bồi thường cho người bị hại số tiền là 20.000.000 đồng, xét đây là sự thỏa thuận tự nguyện và không trái pháp luật của các đương sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Vison màu đen biển số 93F1-308.70 do bà Nguyễn Thị Mỹ L (mẹ ruột của NLQ1) đứng tên sở hữu, bà L cho NLQ1 mượn xe sử dụng, không biết việc NLQ1 sử dụng xe đi đánh người khác. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Quận 2 đã trả lại xe cho bà L là đúng.

Đối với xe mô tô hiệu Wave S, biển số 59B2-261.88 do anh Lê Trọng V (anh ruột của Lê Trọng N) đứng tên sở hữu, anh V cho N mượn xe để đi làm. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Quận 2 đã trả lại cho anh Lê Trọng V là đúng quy định của pháp luật.

Đối với NLQ1, không bàn bạc, không rủ rê và cổ vũ T đi đánh anh V gây thương tích, nên không đồng phạm với T về tội “Cố ý gây thương tích”. Đồng thời, hành vi dùng nón bảo hiểm đánh anh V nhưng không gây thương tích, nên không có căn cứ để xử lý hình sự đối với NLQ1. Công an Quận 2 chuyển xử lý hành chính. Riêng NLQ2 không bàn bạc, không rủ rê và không tham gia, chỉ đứng ngoài can ngăn nên không có căn cứ để xử lý hình sự đối với NLQ2.

Đối hành vi của Châu Anh V dùng đèn bằng kim loại đánh gây thương tích cho T, tuy nhiên hành vi của Châu Anh V là để tự vệ, đồng thời T đã có đơn từ chối giám định và không yêu cầu xử lý hình sự đối với V, nên Công an Quận 2 không xử lý.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Đinh Quốc T** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm e khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Đinh Quốc T** 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2017.

2. *Về phần dân sự*: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 357; Điều 468; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo T phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Châu Anh V số tiền: 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng. Thi hành tại Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày anh V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo T không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ đối với số tiền trên thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu trả số tiền lãi cho anh V theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

3. *Về án phí*: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- PC53-Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Thi hành án Dân sự Quận 2;
- Công an Quận 2;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đoàn Nam Hà